TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày: 21/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phan Thị Duệ.
2. Ông Lý Văn Huân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 04/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. ***Lô Văn Ư***, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1988 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản M, xã NL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lô Văn H (Đã chết) và bà Lo Thị Thanh X; Có vợ là Vi Thị Ng và 02 con; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 06/3/2021 và tạm giam từ ngày 15/3/2021 cho đến nay. Có mặt.

2. ***Lô Văn T***, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1972 tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản M, xã NL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lô Văn D (Đã chết) và bà Lương Thị M; Có vợ là Lương Thị H, và 02 con; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 06/3/2021 và tạm giam từ ngày 15/3/2021 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang. Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào trưa ngày 06/3/2021, khi Lô Văn Ư đang ở nhà thì có Lô Văn T đến chơi. Tại đây, Ư đã rủ T đi mua ma túy về sử dụng thì được T đồng ý. Tuy nhiên, do không có tiền nên T nói với Ư khi nào mua được ma túy thì cho T sử dụng cùng thì được Ư đồng ý. Lô Văn Ư điều khiển xe máy chở T đi lên

địa bàn huyện Quế Phong để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực xã Tri Lễ, huyện Quế Phong thì Ư dừng xe bên đường và nói T đứng trông xe. T đi bộ trên đường thì gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy với giá 11.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, Ư bỏ vào trong túi áo khoác rồi quay lại chỗ T chờ, nói cho T biết đã mua được ma túy và đưa áo khoác cho T cầm rồi cả hai cùng đi về. Về đến địa bàn huyện Quỳ Châu thì cả hai dừng ăn cơm. Ăn cơm xong thì Ư lấy lại áo khoác và đưa gói ma túy cho T cầm rồi điều khiển xe máy chở T về. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi cả hai đi về đến khu vực bản Đồng Cộng, xã Châu Bình, huyện Qùy Châu thì bị Tổ cảnh sát giao thông - trật tự công an huyện Qùy Châu ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra hành chính. Sau khi Ư dừng xe thì T xuống xe rồi vứt gói ma túy đang cầm trên tay xuống bãi cỏ ven đường nhưng bị tổ công tác phát hiện, lập biên bản bắt quả tang, thu giữ số ma túy cùng 01 chiếc xe máy HONDA Airblade, BKS 37V3-7465, 01 chứng minh nhân dân cùng 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lô Văn Ư và 01 điện thoại di động của Lô Văn Ư.

Tại bản kết luận giám định số 398/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 11/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Lô Văn Ư và Lô Văn T gửi tới giám định là ma túy (Heroin), có khối lượng 65,65 gam.

Cáo trạng số 47/CT-VKS - HS ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu truy tố các bị cáo Lô Văn Ư và Lô Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Lô Văn Ư mức án từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm tù, xử phạt bị cáo Lô Văn T mức án từ 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng vỏ bao niêm phong vật chứng. Trả lại cho Lô Văn Ư 01 chiếc xe máy, 01 điện thoại di động, 01 chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe máy. Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật như viện dẫn của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị xử phạt bị cáo Lô Văn Ư mức án từ 11 đến 12 năm tù; xử phạt bị cáo Lô Văn T mức án từ 10 đến 11 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào trưa ngày 06/3/2021, Lô Văn Ư và Lô Văn T đã cùng nhau đi lên địa bàn huyện Quế Phong để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Ư đã gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroin với số tiền là 11.000.000đ. Sau khi mua được Heroin thì Ư đưa cho T cầm còn Ư điều khiển xe máy chở T đi về nhà. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đi về đến xã Châu Bình, huyện Quỳ Châu thì bị Tổ cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện Qùy Châu, huyện Quỳ Châu kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số Heroin và một số vật chứng.

Thấy rằng lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ 65,65 gam ma túy với mục đích để sử dụng. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng. Các bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy nói chung và Heroin nói riêng là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo là người nghiện ma túy nhưng không có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện.

Xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng, bị cáo Lô Văn Ư là người chủ động rủ rê, lôi kéo và là người trực tiếp chi tiền và tìm mua ma túy. Sau khi mua được ma túy thì bị cáo đã đưa cho T cầm để che giấu hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt Lô Văn Ư nghiêm khắc hơn so với Lô Văn T. Còn bị cáo Lô Văn T sau khi được Ư rủ rê không những không can ngăn mà còn tích cực tham gia, cùng với Lô Văn Ư thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho các bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo Lô Văn T có bố (Ông Lô Văn D) có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo Lô Văn Ư có ông nội (Ông Lô Văn N) tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu đã thu giữ của các bị cáo 65,65g Heroin, đã trích 01g gửi giám định, còn lại 64,65g cùng vỏ bao niêm phong vật chứng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, BKS 37V3 - 7465, 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vsmart đã qua sử dụng, 01 chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe mô tô thu giữ của Lô Văn Ư. Đây là những tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[3] Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS. Xử phạt:

+ Lô Văn Ư 12 (Mười hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2021.

+ Lô Văn T 12 (Mười hai) năm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2021.

- Căn cứ điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 64,65g Heroin và vỏ bao niêm phong vật chứng; Trả lại cho bị cáo Lô Văn Ư 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade biển kiểm soát 37V3 - 7465, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, 01 chứng minh nhân dân và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lô Văn Ư (Tất cả có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận vật chứng được lập vào ngày 04/8/2021 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu).

- Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Lô Văn Ư và Lô Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoài Nam

Nơi nhận:
- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- VKSND, Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA.